

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐẠNG GIA VŨNG TÀU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐẠNG GIA VŨNG TÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502436405

**3. Ngày thành lập:** 22/09/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

212/18/2 đường Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0977079260

Fax:

Email: danggiap0977079260@gmail.com Website: om

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                | 4101                                                         |
| 2.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                       | 4299                                                         |
| 3.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                           | 4311                                                         |
| 4.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                   | 4330                                                         |
| 5.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                | 4312                                                         |
| 6.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                             | 4752                                                         |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                            | 4321                                                         |
| 8.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                              | 4390                                                         |
| 9.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                              | 4222                                                         |
| 10. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                   | 4329                                                         |
| 11. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                                                                            | 4293                                                         |
| 12. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                                                 | 4932                                                         |
| 13. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                   | 7730                                                         |
| 14. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                     | 4212(Chính)                                                  |
| 15. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                  | 4659                                                         |
| 16. | Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐẶNG VĂN GIÁP \_\_\_\_\_ Giới tính: *Nam*  
Chức danh: *Giám đốc*  
Sinh ngày: *04/06/1985* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
Số giấy chứng thực cá nhân: *183351011*  
Ngày cấp: *03/02/2012* Nơi cấp: *Công an tỉnh Hà Tĩnh*  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Trung Thiên, Xã Thiên Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*  
Chỗ ở hiện tại: *212/18/2 đường Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu